

*Điều 11 ng nhau ngày 30 tháng 4 năm 1975

Lử i người vit- Chung ta hay danh chút ít tho i gia quí báu đó nhc nh, to ng nhc các chí n si (hu nhvô danh) ca t do đã sng bt khut, cui cùng đã chn cái cht (vinh) hn ssng nhc. Các chí n si bt khut nh Ngô Nghia, Kha T Giáo... Bài này vt v chí n si Kha T Giáo theo li thut li ca mt đng môn vi người vit. Anh đã là bn tù ca Kha T Giáo kl ngày cùng đi trình đi n (đi gi là “hc tp ci to!”) ti trng đi hc Kí n Trúc Sài gòn ngày 28 tháng 5 năm 1975 cho đn khi Kha T Giáo cht Long Giao, Long Khánh và kho ng tháng 6 năm 1976

Kha Tự Giáo tông nghỉ phép trống Khóa I Chính Trị Kinh Doanh Đà Lạt, nhuppen ngũ (khóa 9/68 Thủ Đức) và biệt phái về làm cho Khoa Thống kê ngân hàng ở Sài Gòn. Năm 1975, Kha Tự Giáo khoanh ngang đợt 30 tuổi mang cấp báu của cùng, trống ngày tan hàng 30/4/1975, là thiêng u úy.

Kha Tự Giáo ngay lập tức cao ráo, trang xanh theo kiểu nhân viên văn phòng và có dáng dấp thời sinh sống với hình ảnh “anh chàng văn sĩ” trong triết lý trung của Độc quoc xã mà chúng ta thấy trong phim “Giải Thưởng 25” của nhà văn người Romania - C. Virgil Gheorghiu. Kha Tự Giáo là một người trầm ngâm, ít nói. Nhưng khi nói thì rất rành mạch, đúng sách vở. Kha Tự Giáo cũng là một người bén tật, sòng phong và sốn sàng giúp đỡ các bạn tù khác.

Theo l^ýnh c^áa C^Ộng S^Tn, Kha T[] Gi^{áo} di^t trình di^tn t[]i tr[]ng Đ[]i h[]c Ki[]n Trúc Sài Gòn ngày 28 tháng 5 năm 1975. Vào đêm 28 tháng 5 năm 1975, Kha T[] Gi^{áo} và các sⁱ quan VNCH kh[]c d[]t trình di^tn t[]i tr[]ng Đ[]i h[]c Ki[]n Trúc Sài g[]on trong hai ng[]ay 27 v[] 28 th[]ng 5 n[]am 1975 đ[]c chuy[]n đ[]n “Th[]anh Ông N[]am” t[] B[]u[] M[]on, H[]oc M[]on b[]ng xe Molotova.

Kha Tự Giáo bỗn giỗ trai T2-L19 tết Bùi Môn tết ngày 28 tháng 5 năm 1975 cho đền cuội năm 1975. Anh Giáo và các tù nhân sĩ quan VNCH đồn c CS dùng tết đón bỗn cũ của HQVN (HQ 504?) chở ra đền Phú Quốc, Đồng Đông. Tết cũ tù nhân đón tết chân lết đền Phú Quốc đúng vào chiều ngày 30 Tết Bính Thìn 1976.

Thi bờ y giỗ, Kha Tự Giáo có một người chú ruột là Kha Tự Ân làm Thủ Trưởng Bộ Công Nghi Nhị cõa chính quyền CS Hà Nội. Người chú này đã có lòn việt thợ cho Kha Tự Giáo nhòn nhõ

là: “Cháu c^{òn} nh^ưn t^ửi (làm tay sai M^{ười}, ch^ỗng l^{ại} CS) thì h^{ết} (cán b^{ut} qu^{ản} gi^{áo} - cai tù c^{òn} i t^ửo) s^ẽ cho v^ề.” Ng^{ười} i em ru^t c^a Kha T^ử Gi^{áo} là Kha T^ử Hu^{ân}, mang c^{ấp} b^ộc Trung úy, đ^ã nghe theo l^{ại} ch^ú nh^ưn t^ửi (!)nh^ư v^ềy, ch^ỗ b^{ut} m^{ột} n^{ăm} r^{ồi} đ^ã c^ó CS th^ế v^ề. Kha T^ử Gi^{áo} c^{òn} ng quy^t nh^ưt đ^ể nh kh^{ông} bao gi^ờ nh^ưn b^{ut} c^a t^ửi gⁱ; m^{ặc} dù ch^{ính} ngay c^{ác} cán b^{ut} qu^{ản} gi^{áo} đ^ã nh^ư u l^{ại} n^huyên Kha T^ử Gi^{áo} c^{òn} “nh^ưn t^ửi” th^ì s^ẽ cho v^ề. Đ^ã kh^{ông} nh^ưn t^ửi, Kha T^ử Gi^{áo} c^{òn} n^{ói} v^ề i cán b^{ut} qu^{ản} gi^{áo} là:

“Tôi kh^{ông} có th^{ân} nh^{ân} n^{ào} l^àm vi^c v^ề i CS c^{òn}!”

Và ti^p theo là:

“N^{ếu} u th^ếy t^ửi có t^ửi th^ì c^{òn} đ^{em} ra b^{ut} n; c^{òn} th^ếy t^ửi kh^{ông} có t^ửi th^ì ph^{ải} th^ế t^ửi ra t^ử do!”

Sau đây là m^{ột} s^ố tranh lu^{ân} v^ề i qu^{ản} gi^{áo} CS mà t^ửi xin ghi l^{ại} qua l^{ại} k^{hoa} c^a ông Nguy^{ễn} T^ửt Đ^{ức} (c^ửu KQVN), m^{ột} b^{ut} n^hìn^h khác c^a Kha T^ử Gi^{áo} ^ở Thành Ông Năm:

(Trích)

... Anh Gi^{áo} ng^{ười} i r^{ất} cao ráo kh^ôe m^{ột} nh, qua c^{ấp} k^{ính} tr^{ắng} ra d^{áng} l^à m^{ột} nh^à tr^í th^ếc. S^ẽ d^ĩ anh Gi^{áo} đ^ã đ^ể l^{ại} nh^ư u l^{ại} n^hưng v^ề i t^ửi vì sau khi l^àm nh^ưng vi^c lao đ^èng nh^ư m^{ỗi} ng^{ười}, anh th^ếng m^{ặc} c^{ái} v^õng ^ở m^{ột} xó; r^{ồi} qua c^{ấp} k^{ính} tr^{ắng}, anh n^óm đ^ăm chi^{êu} t^ử l^{ại} nh^ư kh^{ông} mu^{ốn} n^{ói} chuy^{ển} v^ề i ai. Sau đó t^{oàn} tr^{ái} đ^ău bi^t đ^ăn anh v^ì anh d^ĩt khoát kh^{ông} bao gi^ờ nh^ưn có t^ửi v^ề i “c^{ách} m^õng.” Ít lâu sau, anh Gi^{áo} đ^ã c^huy^{ển} sang đ^ăi c^a t^ửi; do đó t^ửi và c^{ác} b^{ut} n^hìn^h khi h^ôp trong đ^ăi th^ếng x^uy^{ên} đ^ã c^ó nghe anh Gi^{áo} đ^ău kh^ôu b^ồp ch^{át} v^ề i t^{ên} cán b^{ut} ph^{ải} tr^ách khiⁿ t^rên th^àn^h ^ởy ph^{ải} đ^ăa cán b^{ut} th^ế d^ăi tho^t i t^{ay} đ^{ôi} v^ề i anh Gi^{áo}. M^{ặc} dù hai ng^{ười} i n^{ói} chuy^{ển} ^ở ngay t^rong ph^{òng}, xong ch^{úng} t^ửi đ^ău l^{ại} n^hìn^g ra ch^ỗ kh^{ác} nh^ưng li^c th^ếy anh Gi^{áo} m^{ột} m^{ũi} đ^ẽ gay v^à c^{òn} hai ng^{ười} i m^{ột} đ^{ôi} khi r^{ất} l^{ại} n^hìn^g v^ề i nhau n^{ên} ch^{úng} t^ửi c^{ũng} đ^oán l^à t^{ên} cán b^{ut} đ^ó ch^ỗng th^ế n^{ào} khu^t ph^{ải} đ^ẽ anh Gi^{áo} ph^{ải} nh^ưn t^ửi.

Đây l^à nh^ưng l^{ại} đ^ăi tho^t i b^ồp ch^{át} t^rong nh^ưng gi^ờ h^ôc t^ửp t^rong đ^ăi t^ửi gi^ờ a anh Gi^{áo} v^à c^{ác} t^{ên} cán b^{ut} khiⁿ n^hìn^g cho ch^{úng} ph^{ải} c^{òn} g^{hi}ng h^ông.

Một tên cán b\u00e1 đang thao thao d\u00e1o cao nh\u00f3ng \u0103 u vi\u00e1t c\u00e1 a x\u00e1 h\u00f3 i ch\u00f3 nghĩa thi anh Giáo gi\u00e1 tay xin phát bi\u00e1 u:

“Cán b\u00e1 d\u00e1o cao x\u00e1 h\u00f3 i ch\u00f3 nghĩa. Ch\u00f9ng t\u00f3i nghe th\u00f3 y kh\u00f3 hi\u00e1 u v\u00e1 cao xa qu\u00e1 xong th\u00f3 c ra ch\u00f9ng t\u00f3i kh\u00f3ng c\u00e1n bi\u00e1 t m\u00e1 c\u00fcng kh\u00f3ng c\u00e1n hi\u00e1 u l\u00e1m g\u00f3i. D\u00e1n mi\u00e1n nam ch\u00f9ng t\u00f3i ch\u00f3 d\u00e1n gi\u00e1n hi\u00e1 u c\u00e1i ch\u00f3 nghĩa n\u00e1o mang l\u00f3 i c\u00e1 m no \u0103 m h\u00f3 nh ph\u00fc c ho ng\u00e1i d\u00e1n d\u00e1o m\u00e1 i l\u00e1 ch\u00f3 nghĩa \u0103 u vi\u00e1t m\u00e1 th\u00f3i.”

Một l\u00f3 n khi l\u00e7n l\u00f3 p trong d\u00e1i c\u00e1 a t\u00f3i t\u00f3n c\u00e1n b\u00e1 n\u00f3i:

“C\u00e1c anh r\u00e1ng h\u00e1c t\u00f3 p t\u00f3 t d\u00e1o v\u00e1 ch\u00f3 nh\u00e1 n\u00e1i c d\u00e1u c\u00f3 c\u00e1 m g\u00f3 o nhi\u00e1 u d\u00e1o nu\u00f3i c\u00e1c anh.”

Th\u00f3 y anh Giáo gi\u00e1 tay xin phát bi\u00e1 u. T\u00f3n c\u00e1n b\u00e1 ph\u00f3 i mi\u00e1n c\u00e1i c\u00e1ng d\u00e1o cho anh Giáo n\u00f3i:

“C\u00e1ch m\u00e1ng b\u00e1 o ch\u00f9ng t\u00f3i d\u00e1i h\u00e1c 10 ng\u00e1y m\u00e1 cho d\u00e1n nay d\u00e1 m\u00e1 y th\u00e1ng r\u00f3 i v\u00e1n gi\u00e1 ch\u00f9ng t\u00f3i l\u00f3 i ch\u00f3 a cho v\u00e1; nay l\u00f3 i n\u00f3i l\u00e1 kh\u00f3ng c\u00f3 c\u00e1 m g\u00f3 o d\u00e1o nu\u00f3i ch\u00f9ng t\u00f3i l\u00e1 l\u00e1m sao?”

T\u00f3n c\u00e1n b\u00e1 s\u00f3ng c\u00e1:

“Ai n\u00f3i v\u00e1i c\u00e1c anh l\u00e1 ch\u00f3 d\u00e1i h\u00e1c t\u00f3 p c\u00f3 10 ng\u00e1y?”

Anh Giáo:

“M\u00e1t l\u00f3 i n\u00f3i c\u00e1 a c\u00e1c m\u00e1ng d\u00e1o 99% ng\u00e1i d\u00e1n hi\u00e1 u l\u00f3 m v\u00e1y thi d\u00e1o l\u00e1 c\u00e1 a ng\u00e1i d\u00e1n hay c\u00e1 a c\u00e1ch m\u00e1ng?”

Tên cán b^ෂ b^ෂ c^ang h[᳚]ng m[᳚]t m[᳚]i đ[᳚] gay t[᳚]c t[᳚]i.

Và đó cũng là lý do trên thành l^y đã ph^ái c^ó 1 tên cán b^ෂ xu[ ]ng đ[᳚]u lý v[ ]i anh Giáo và qua chuy[ ]n “có t[᳚]i hay không có t[᳚]i”

(h[᳚]t trích)

Vì cãi không l[ ]i các lý lu[ ]n c^aa Kha T^ử Giáo, cán b^ෂ qu[ ]n gi^{áo} ph^ái m[᳚]i Chính l^y c^aa Trung đoàn xu[ ]ng đ[᳚] “góp ý” và tranh lu[ ]n v[ ]i Kha T^ử Giáo. Đáng nh[ ] nh[ ]t trong tâm trí c^aa các tù nhân sⁱ quan VNCH t[᳚]i tr[ ]i Bùi Môn là sau v[ ] “góp ý” c^aa Chính l^y trung đoàn v[ ]i Kha T^ử Giáo không đi đ[᳚]n đâu c^ó, m[᳚]t tên cán b^ෂ qu[ ]n gi^{áo} nói v[ ]i Kha T^ử Giáo:

“Bây gi^ờ tôi nói chuy[ ]n v[ ]i anh nh[ ] hai ng[ ] i ngang hàng. Anh đ[᳚]nh nghĩa cho tôi bi[ ]t th[ ] nào là t[᳚] do?”

Kha T^ử Giáo trả l[ ]i ngay:

“Anh là k[ ] chiⁿ th[ ]ng, tôi là ng[ ] i thua tr[ ]n, không bao gi^ờ có th[ ] có chuy[ ]n 'nói ngang hàng v[ ]i nhau' đ[᳚]c. Còn anh h[ ]i tôi 'đ[᳚]nh nghĩa th[ ] nào là t[᳚] do' thì tôi không đ[᳚]nh nghĩa đ[᳚]c vì nghĩa c^aa ch[ ] t[᳚] do quá r[ ]ng. Nh[ ]ng mà khi tôi b^ෂ m[᳚]t t[᳚] do là tôi bi[ ]t li[ ]n.”

Tên qu[ ]n gi^{áo} ch[ ] c^{òn} n[ ] c l[ ]c đ[᳚]u và b^ෂ đ[᳚].

T[ ]i Phú qu[ ]c, Kha T^ử Giáo b^ෂ gi[ ] “nhà s[ ] 2” trong tr[ ]i C^ửu S[ ]u. Tr[ ]i này là tr[ ]i cu[ ]i cùng t[ ]D[ ]ng Đ[ ]ng đ[᳚]i vào. Trong giai đ[᳚]n này s[ ]c kh[ ]e c^aa các ng[ ] i tù nói chung xu[ ]ng d[ ]c r[ ]t mau v[ ] v[ ]n đ[᳚] ăn u[ ]ng r[ ]t thi[ ]u th[ ]n, s[ ] ki[ ]m soát, ki[ ]m th[ ]o ch[ ]t ch[ ] c^aa CS. Đây cũng là giai đ[᳚]n mà Kha T^ử Giáo ph^án kh[ ]ng CS m[ ]nh m[ ] nh[ ]t. Kha T^ử Giáo luôn luôn tuyên b^ෂ trong các bu[ ]i h[ ]c t[ ]p, ki[ ]m th[ ]o là mình “ch[ ]ng có t[᳚]i g[ ]i c[ ]” và liên t[ ]c “đ[᳚] ngh[ ]” là “n[ ]u có t[᳚]i

thì cõi vũ cõi đêm ra bỗn ngay!"

Trong triều tù cõi tõo, CS luôn hô hào, luôn tuyên truyền khêu huỷ: "Lao động là vinh quang." Mõt hôm, Kha Tự Giáo bỗ đau răng, khai bỗn và xin nghỉ lao động nhõng cán bộ quõn giáo không cho, vñn bỗt anh đì lõy cõi nhõng mõi ngõi. Trên đõng vñ, anh chõ vác mõt khúc cõi to bỗng chíc đòn gánh. Mõt tên bỗ đõi bỗt anh phõi đõi mõt khúc cây to hñn. Kha Tự Giáo trõ lõi:

"Hôm nay tôi bỗn. Xin nghỉ các anh không cho; nên tôi làm nhõng các anh nói 'làm theo khõng năng và hõng theo nhu cõu.' Tôi vác khúc cây này là đúng sõc cõi tôi rõi."

Tên bỗ đôi nhõt đõnh bỗt Kha Tự Giáo phõi vác nhõu hñn, thì anh cũng nhõt đõnh không chõu tuân lõnh. Tên này bèn lén đõn súng AK, chĩa súng vào ngõi anh hăm dõa sõ bỗn nõu anh không tuân lõnh. Kha Tự Giáo bình tĩnh tháo kiõng cõn ra và chõ ngón tay vào mõt cõi mình rõi nói vñi tên bỗ đõi:

"Anh hãy bỗn vào đây này!"

Tên bỗ đõi giõn run, chĩa súng lên triều bỗn cõ băng đõn AK mà không làm gì đõng anh. Câu chuyện này đõng đã đõng dân chúng Cõu Sõu kõi, truy cập lõi cho các triều tù khác Dõng Đông, Phú Quốc.

Kõi tõi hôm đó, bỗ đõi bỗt đõu "chíu cõi" Kha Tự Giáo mõnh mõ hñn.

Anh em trong triều tù đõu biõt rõng chõng thà đi ra ngoài triều lao động còn hñn bỗ bõt ngõi trong tõi hõc tõp và viõt tõi nhõn tõi. Vì sõ chõng đõi không ngõng cõi Kha Tự Giáo, cán bộ quõn giáo triều bỗt tõt cõi tù cõi tõo mõi tháng hõc tõp mõt lõn đõ "giúp đõ" (lõi cõi cán bộ quõn giáo triều) Giáo ra nhõn tõi cõi mình. Anh em tù ai cũng thõy ngõi cho Kha Tự Giáo. Có ngõi nói:

"Thôi! Giáo nhõn tõi đõi đi đõ đõng chóng thõi vñ."

Anh Giáo ch^á nhìn anh em tù mà không tr^ò l^úi.

L^ún “góp ý” cu^{ối} i cùng t^ử i Phú Qu^{ốc} vào kho^{ảng} gi^ờ a tháng 5/1976. Sau 1 tu^{ần} l^à c^ó tr^ò i h^{ết} t^{lop} “góp ý” đ^ể khuyên Kha T^ử Giáo ra nh^{ìn} t^ử i c^a m^{ìn}h, cu^{ối} i cùng m^ù i ng^{ười} i đ^ề u th^ế phào nh^óm nhõm khi th^ế y anh gi^ờ tay xin phát bi^{ểu} u. Sau khi đ^ề ng l^{ên}, s^áa qu^{án} áo cho ngay ng^{ón}, ch^ánh l^úi c^ó p k^{ính} c^{òn} cho th^ế ng th^ế n, anh ch^ám r^{ãi} nói:

“Tr^ò i c^ó h^{ết}, xin cám ^{ơn} các b^{ạn} n^h đã ‘góp ý’ cho tôi c^ó tu^{ần} nay; và bây gi^ờ tôi nh^{ìn} ra là tôi có m^ù t t^ử i (nghe đ^{ồn} đây, tù nhân ai cũng th^ế phào vì s^áa s^ám ch^ám d^ể t^ố nh^óc t^{lop}; còn tên qu^{án} giáo thì mi^{ền} ng n^h n^h c^ó i chi^{ến} th^ế ng). Cái t^ử i c^a tôi là ‘Tôi đã không th^ế nói cho các b^{ạn} hi^{ểu} u là TÔI KHÔNG CÓ T^Ử I.’”

Đám tù nhân c^ó i l^{ên}. Còn tên cán b^{ạn} qu^{án} giáo thì đã t^ố t ngay n^h c^ó i.

Ngay sau đó, trong m^ùt cu^{ối} c^ó ki^{ểm} soát tr^ò i, tên tr^ò i tr^ò i ng đ^ã nói đ^ề u g^ì đ^ó x^úc ph^óm đ^{ồn} anh, anh quay đi và nh^{ìn} n^h c b^{ut} xu^{ống} đ^{ến}. Th^ế là anh b^ị đ^{em} đi bi^{ểu} t giam. Kha T^ử Giáo b^ị nh^{ìn} theo ki^{ểm} chu^ỗng c^óp (ng^{ười} i kh^{ông} đ^ố c^ó mà đ^{óng} c^{ũng} kh^{ông} đ^ố c^ó, ch^á có m^ù t cách là n^h m, nh^{ìn} l^úm là co ch^{ân}). Anh b^ị nh^{ìn} t^om^ùt chu^ỗng k^{ém} gai bên c^ónh tr^ò i, trên b^{ãi} đ^{ất} tr^ò ng tr^ò i. Phía trên chu^ỗng có che mái s^ás^ái, b^{àn} bên tr^ò ng l^úc. Cát, gió và ki^{ểu} n l^úa tha h^{ết} ùa vào. Khí h^{ết} u thì ngày nóng đêm l^únh. Su^{ốt} c^ó đ^{êm}, anh ch^á li^{ên} t^oc gào thét lên m^ùt câu trong bài hát “Đêm nguy^{ễn} c^ó u” c^ó a Lê Minh B^{ằng}:

“Th^ế ng đ^{êm} h^{ết} i có th^ế u cho Vⁱt Nam này...

Con tim ch^{ân} ch^{ín}h kh^{ông} bao gi^ờ b^ị t đ^{ến} n^hói d^{ứt} i!”

Kha T^ử Giáo c^ó la hét nh^{ìn} th^ế cho đ^{ến} khi kh^{ông} h^{ết} ti^ếng t^ăm. Anh c^{ũng} luôn mi^{ền} ng kêu khát “N^héo c! N^héo c!” Nh^{ìn}ng cán b^{ạn} qu^{án} giáo ch^á cho n^héo c khi cho anh ăn. Anh l^úi ph^ón đ^ế tuy^{ết} th^ếc lu^{ôn}. Giai đ^ờn n^{ày} các tr^ò i giam l^à Phú Qu^{ốc} có l^únh c^ó a CS ph^ói di chuy^{ển} t^ù vào đ^{ến} l^ún (vì CS đang có chi^{ến} tranh v^{ới} Khmer đ^ế). Kha T^ử Giáo đ^ã ki^{ểm} t s^ác. Lúc chuy^{ển} t^ù tr^ò i, ph^ói

có b^{ut} n^{ày} từ x^{em}c nách dùn anh đⁱb^{ut} su^t 7 cây s^ố t^ử tr^{ái} C^ửu S^ửu ra b^{ut} n^cng. Trên t^ửu HQ 403, m^{ột} c^{òn} d^{ài} đ^{ài} kh^{ông} v^ềng, nh^{ưng} anh v^ền b^{ut} c^{òn}g tay b^{ut}ng c^{òn}g s^ố 8 vào th^{ành} t^ửu. C^{òn}g s^ốt hoen r^{ất} d^{ài} c^{òn}t da th^{ết} c^a anh sát đ^{ài}n t^ửn x^{em}ng tr^{ái}ng. Hai ch^{ân} anh b^{ut} c^ùm b^{ut}ng 2 thanh g^ỗ có khoét l^ỗ h^{ình} bán nguy^{ệt} k^{ết}p vào nhau. T^ửu HQ 403 (?)đ^ã đ^{ập} a t^ửu nh^{ân} v^ề l^õi b^{ut} n^Tân C^ửng S^{ài}g^{òn} sau 2 ng^{ày}, và cu^{ối} i c^{ùng} t^{ết} c^{òn} đ^{ài} c^{òn}t a v^ề Long Giao (Xuân L^ịc, t^{ỉnh} Long Kh^{ánh} - h^{uyện} c^{òn} và Trung t^{âm} huⁿ luyⁿ cũ c^{òn}a SD 18BB). Khi đ^{òn} Long Giao thì Kha T^ử Giáo ch^{ết} vⁱ hoàn toàn ki^{ết} s^ốc. Cu^{ối} i năm 1976, gia đ^{ình} Kha T^ử Giáo l^à S^{ài}g^{òn} đ^ã có l^{ên} thăm m^{ột} c^{òn}t cho Kha T^ử Giáo mà anh em b^{ut} n^{ày} đ^ã thu x^{em}p ch^{ôn} c^{òn}t cho anh l^à Long Giao.

Anh Kha T^ử Giáo,

Chúng tôi xin thay m^{ột} cho nh^{ưng} ng^{ười}i c^{òn} s^ống sót hôm nay, thay m^{ột} cho nh^{ưng} ng^{ười}i kh^{ông} có đ^{ài}c cái kh^í phách oai hùng b^{ut} khu^t c^a anh, xin th^{áp} l^{ên} m^{ột} nén h^ỗng c^{òn}u nguy^{ệt}n cho linh h^{ồn} anh đ^{ài}c ngàn thu an ngh^é. Cu^{ối} i v^ền d^ĩ đ^ã là b^{ut} kh^ó. Nh^{ưng} kh^{ông} có b^{ut} kh^ó nào có th^ể so sánh v^ềi cái đ^{òn}a ng^oc tr^{ái}n gian mà CS đ^ã vⁱ đang d^{ùng} đ^{òn} đ^{ài} đ^{òn}a anh vⁱ và dân t^{ộc} Vi^t Nam . Lịch s^ố nh^{ân} loⁱ i d^ã nhi^{ều} l^õn ch^ỗng minh l^à b^{ut} o l^õc kh^{ông} th^ể t^{ìm} t^{ìm}m^{ại} đ^{ài}c. Anh d^ã s^ống b^{ut} khu^t, đ^ã t^{òng} khóc vⁱ c^{òn}i theo m^{ột} nh^{ân} n^hóc, thi ch^ỗc ch^ỗn anh ch^{ết} c^{ũng} linh thiêng. Xin vong linh anh h^ãy phù h^ú cho dân t^{ộc} vⁱ n^hóc Vi^t Nam s^ốm thoát c^{òn}nh l^õm than vⁱ ti^{ền} khoáng h^úu trong l^õch s^ố 4000 n^{ăm} c^{òn}a đ^{òn}t n^hóc.

S^ố b^{ut} khu^t c^a Kha T^ử Giáo đ^ã th^{ết} s^ố ph^{át} n^h tinh th^{ết} n:

“Đ^{óng} s^ố nh^{ưng} g^ì c^{òn}g s^ốn l^àm. H^ãy l^àm nh^{ưng} g^ì c^{òn}g s^ốn s^ố.”

Cu^{ối} i bài, nh^{ưng} đ^ã trình bày, nh^{ưng} chi ti^{ết} l^à đ^{ây} đ^{ài}c ghi l^õi theo trí nh^{ưng} c^{òn}a m^{ột} ng^{ười}i lính già, ch^ỗc ch^ỗn s^ố có s^ố su^t. Kính xin quý v^ề quan tâm s^ốa sai và b^{ut} khuy^t th^{êm} vào bài này đ^{òn} gi^{ỏi} ng^on đu^ợc b^{ut} khu^t Kha T^ử Giáo ti^{ết} p t^{ộc} ch^{áy} s^{áng}, soi vào l^õng tâm c^{òn}a các ng^on c^{òn}đu^{ổi} chó.

■ Ph^{ản} ch^ú:

Sau đ^{ây}, xin gi^{ỏi} thi^{ết} m^{ột} bài th^{ết} do đ^{ài}c gi^{ỏi} Nguyễn P. Thúy đ^ã g^ửi đ^{òn} đ^{ài} đóng góp v^ềi bài

này:

Người Tù Không có Tự i!

Ô Kha Tự Giáo, người là người có tự i,

Hãy nhặt nấm, rải sầu dây cành vè nhàng,

Hãy nhặt mình theo Mái hòn quay c gia,

Hãy ăn năn, đón sầu mau ân xá.

Ô Tôi, Thủ túc ý, tuổi i 30, vui tết vui,

Đem đất i mình đất bao vè quê hương,

Chân xâm lặng tột cõi Bác phòi ng,

Nơi sa trại ng súng gầm m không nhân nhượng.

Vui nỗi đói, nuốt hòn thận bồi tòng,

Làm tù nhân, nào dám tòng mai sau,

Đứng kháng kháng: tử i máu về i đứng bào,

Tôi có i ng quyt: lòng tâm nào có tử i!

Đứng có buc thì bán cho đáng tử i,

Còn nó u không thì phá i thứ tôi ra,

Đứng hỏi i tôi ý nghĩa chỉ Tử Do,

Bao la là m, nhỏ ng bí t là n khi mở t.

Nhỏ ng trù dài p, bí t giam, hỏi c tử p,

Đứng giúp tôi tìm tử i có a tôi,

Dù dài i tôi không n không, xác tử i tử i,

Tôi có tử i: nói không ra cái tử i!

Cát, gió, kín n hành hỏi, ôi nhỏ c nhỏ i,

Số t còn đêm, chắc gào thết, nguyễn còn u,

Thứ 1 ng Đất hết, là đâu? ngài có thứ u?

Con tim tôi chân chính chắc a dài gian.

Còng số t hoen đã còn t hết thết da,

Trời xanh trời ng, vui n không làm nhóc chí,

Một t rõc sáng, là anh hùng hào khí,

Đất a ngày chắc giỏi đủ c xác phàm.

Đất Long Giao u uất mỗi số sài,

Nhóng khí phách oai hùng luôn bởi t khut t,

Hết n có thiêng, xin theo phù hút nhé c,

Thoát làm than và thoát nhìn Cử ng nó.

là Kha Tử Giáo, ngữ i tù không có tử i,

Cũng có ngày ngày i thong tháng về nhà,

Đểt Mám, rất số ch nhi quýc gia,

Trời bao la, gió gào vang “Không tùi”...

Nguyễn P. Thúy